TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2023/HS-ST
Ngày: 22/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Việt Hà
2. Bà La Thị Thành

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 22/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2023/TLST- HS, ngày 14/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2023/QĐXXST-HS ngày 09/8/2023 đối với bị cáo:

Mùa A Tr; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/6/1980, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu ; Nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Con ông: Mùa Chợ Gi (đã chết); Con bà: Thào Thị D (đã chết); bị cáo có vợ: Giàng Thị M, sinh năm 1982; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền sự: Không.

Tiền án có 03 tiền án cụ thể:

+ Tại Bản án số 37/ HSST, ngày 06/01/2012 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên xét xử, áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm h, p, khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Mùa A Tr 15 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; hiện chưa được xóa án tích;

+ Tại Bản án số 22/ HSST ngày 24/02/2014 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên xét xử, áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm h, khoản 1, Điều 46; điểm g khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt Mùa A Tr 05 năm tù về tội: "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý"; hiện chưa được xóa án tích;

+ Tại Bản án số 03/ HSST ngày 28/02/2019 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên xét xử, áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 173; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự,

xử phạt Mùa A Tr 04 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; hiện chưa được xóa án tích;

Bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ từ 11 giờ 00 phút ngày 08/5/2023, tạm giam từ ngày 17/5/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên.

Người bào chữa cho bị cáo là ông Nguyễn Công Hưởng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu *(Có mặt tại phiên tòa).*

*** Bị hại:** Lìm Văn Ng, sinh năm: 1972; địa chỉ: bản T, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (*có mặt tại phiên tòa).*

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Thào A M, sinh năm: 1974; địa chỉ: bản T, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (*vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào một ngày khoảng giữa tháng 4 năm 2023, Mùa A Tr mượn xe mô tô của Thào A M, sinh năm 1974, trú tại bản Nậm Pắt, xã T, huyện Than Uyên để chở thóc cho gia đình. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Mùa A Tr điều khiển xe mô tô đi lên khu vực đồi chăn thả gia súc gần nhà thuộc Bản H, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu để tìm chặt cây chuối về cho lợn ăn. Khi đi, Trừ mang theo một con dao, loại dao chặt, mũi nhọn và một bao tải xác rắn màu cam. Khi đến khu vực đồi thuộc Bản H, xã T, huyện Than Uyên, Tr dựng xe ở đường mòn rồi đi bộ lên trên đồi khoảng 250 mét. Tại đây, Tr thì nhìn thấy 01 con bò cái, lông màu nâu đen khoảng 07 tuổi. Quan sát xung quanh không có người trông coi nên Tr nảy sinh ý định trộm cắp giết mổ con bò lấy thịt mang bán lấy tiền tiêu xài. Tr nhặt một đoạn dây rừng và tiến đến, xỏ dây vào mũi con bò rồi dắt bò buộc vào một gốc cây. Sau đó, Tr nhặt lấy một đoạn gậy bằng cổ tay, dài khoảng 60 cm, Tr dùng tay phải cầm đoạn gậy đập mạnh một phát vào vùng đầu con bò, làm cho con bò ngã xuống đất, đứt dây buộc mũi, lăn xuống phía dưới chân đồi, cách vị trí Tr buộc con bò 13 mét *(căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường)*. Tr dùng dao mang theo cắt vào cổ con bò, rồi chờ cho đến khi con bò chết hẳn thì dùng dao cắt lấy hai đùi sau và một ít thịt thăn. Sau đó, Tr cho hết thịt bò vào bao tải rồi vác xuống đồi, chằng bao tải thịt lên xe mô tô, chở đi đến ngã ba thuộc bản Đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Tại đây, Tr bán toàn bộ số thịt bò trộm cắp được cho một người đàn ông không rõ lai lịch lấy số tiền 1.400.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 08/5/2023, Mùa A Tr đến Công an huyện Than Uyên đầu thú về hành vi trộm cắp của mình. Đối với con dao và đoạn gậy dùng làm công cụ phạm tội, Mùa A Tr khai không nhớ đã làm rơi và vứt ở đâu nên không thu giữ được.

Tại kết luận định giá tài sản số 07 ngày 15/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Than Uyên kết luận: con bò cái lông màu nâu đen, 07 tuổi đang mang thai 06 tháng có giá trị là **16.170.000** đồng.

Về vật chứng của vụ án: không có.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lìm Văn Ng yêu cầu bị cáo Mùa A Tr bồi thường số tiền 18.000.000 đồng, gồm giá trị con bò và công tìm kiếm.

Bản cáo trạng số: 84/CT-VKS ngày 14/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Mùa A Tr về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mùa A Tr phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Mùa A Tr từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 08/5/2023.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 – Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại: bị cáo Mùa A Tr nhất trí bồi thường số tiền 18.000.000 đồng, gồm giá trị con bò và công tìm kiếm cho bị hại Lìm Văn Ng

Về án phí: Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A Tr theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: nhất trí về tội danh cũng như điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức thấp nhất mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên. Ghi nhận về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị hại; miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu; không có tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai nhận của bị cáo với lời khai của các bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án hoàn toàn

phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng giữa tháng 4 năm 2023, tại khu vực đồi chăn thả thuộc Bản H, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Mùa A Tr đã có hành vi trộm cắp 01 con bò cái có trị giá 16.170.000 đồng của ông Lìm Văn Ng. Sau đó, Mùa A Tr giết, mổ con bò, cắt lấy hai đùi sau và một phần thịt thăn của con bò mang bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch tại bản Đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên lấy số tiền 1.400.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi mà bị cáo Mùa A Tr thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 - Bộ luật hình sự. Do vậy, bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự xã hội, gây mất niềm tin trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, đủ nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng để có tiền sử dụng vào mục đích cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội của mình; bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 – BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo Mùa A Tr có 03 tiền án về các tội liên quan đến chất ma túy, xâm phạm sở hữu và bị xử phạt với các mức án khác nhau. Sau khi chấp hành xong các bản án bị cáo không lấy đó làm bài học, rèn luyện bản thân, làm ra của cải vật chất. Vì vậy, bị cáo cần có một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của mình để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và luận cứ của người bào chữa về tội danh, điều, khoản truy tố, và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Mùa A Tr, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: bị cáo Mùa A Tr bản thân đã có ba tiền án chưa được xóa án tích; vì nghiện chất ma túy bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý, mức án gần nhất của bị cáo là 04 năm nhưng chưa đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương. Việc đề nghị mức án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên chưa đánh giá toàn diện về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề

nghị này mà xét thấy cần xử phạt bị cáo Mùa A Tr với mức hình phạt cao hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[7] Về trách nhiệm dân sự (TNDS): tại phiên tòa bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được về trách nhiệm dân sự: bị cáo Mùa A Tr nhất trí bồi thường giá trị số tiền 18.000.000 đồng, gồm giá trị con bò và công tìm kiếm cho Bị hại Lìm Văn Ng.

[8] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với Thào A M là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 25T1-179.17 đã cho Mùa A Tr mượn. Sau đó, Mùa A Trừ đã dùng xe mô tô làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định: anh Thào A Mua không biết việc Tr mượn xe dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Thào A M là đúng quy định.

Đối với người đàn ông mua thịt bò trộm cắp của Mùa A Tr tại bản Đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Mùa A Tr khai không biết nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo Mùa A Tr sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định 612/QĐ-UBDT của Ủy ban dân tộc ngày 16/9/2021 nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, khoản 1 Điều 48 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 357; Điều 468 – Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ các Điều 135; khoản 2 Điều 136 ; Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 12; Điều 15 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Mùa A Tr** phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mùa A Tr 04 (bốn) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị hại và bị cáo cụ thể:

Bị cáo Mùa A Tr nhất trí bồi thường số tiền 18.000.000 đồng, gồm giá trị con bò và công tìm kiếm cho bị hại Lìm Văn Ng, địa chỉ: bản T, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

"*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015"*.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 900.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Mùa A Tr.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo đối với những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Người bào chữa;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã T (để biết);
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Thị Việt Hà **La Thị Thành**	**Lương Thị Mỹ Hằng**